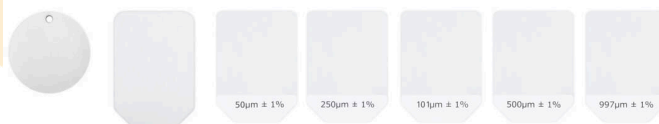




MÁY ĐO ĐỘ DÀY LỚP PHỦ **FCT 1 DATA**

GEO-FENNEL

1. Đo độ dày lớp sơn khô trên kim loại (từ tính và kim loại màu).
2. Đo độ dày lớp mạ kẽm.
3. Đo độ dày sơn tĩnh điện.
4. Tầm đo: 0 – 1,250 μm .
5. Đầu dò liền máy.
6. Người dùng tự hiệu chuẩn độ chính xác.





THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thông tin chung:

1. Nhiệt độ làm việc: 0°C – +40°C / (32°F – 104°F).
2. Độ ẩm tương đối của môi trường làm việc: 10% – 90%.
3. Trọng lượng máy không pin: 110g.

4. Kích thước: 113.5 x 54 x 27 mm.

Quy trình hiệu chuẩn:

1. Bước 1: Hiệu chuẩn Zero với mẫu kim loại chưa phủ
2. Bước 2: Hiệu chuẩn với mẫu độ dày chuẩn.

1. Vật liệu nền từ tính (Ví Dụ: Sắt, Thép)

1) Nguyên lý đo: Cảm ứng từ.

2) Tầm đo: **0 – 1,250 µm** / 0 – 49.21 mils.

3) Độ chính xác:

- ❖ 0 – 850 µm (±3% + 1 µm).
- ❖ 850 – 1250 µm (±5%).
- ❖ 0 – 33.46 mils (±3% + 0.039 mils).
- ❖ 33.46 – 49.21 mils (±5%).

4) Bước nhảy số đo

- ❖ 0 – 50 µm: 0.1 µm.

- ❖ 50 – 850 µm: 1 µm.
- ❖ 850 – 1,250 µm: 0.01 mm.
- ❖ 0 – 1,968 mils: 0.001 mils.
- ❖ 1,968 – 33.46 mils: 0.01 mils.
- ❖ 33.46 – 49.21 mils: 0.1 mils.

5) Độ cong và độ dày vật liệu nền

- ❖ Bán kính cong tối thiểu: **1.5 mm**.
- ❖ Đường kính vật đo tối thiểu: **Φ7 mm**.
- ❖ Độ dày tối thiểu của vật liệu: **0.5 mm**.

2. Vật liệu nền là kim loại màu

1) Nguyên lý đo: Siêu âm.

2) Tầm đo: **0 – 1,250 µm** / 0 – 49.21 mils.

3) Độ chính xác:

- ❖ 0 – 850 µm (±3% + 1.5 µm).
- ❖ 850 – 1,250 µm (±5%).
- ❖ 0 – 33.46 mils (±3% + 0.059 mils).
- ❖ 33.46 – 49.21 mils (±5%).

4) Bước nhảy số đo

- ❖ 0 – 50 µm: 0.1 µm.

- ❖ 50 – 850 µm: 1 µm.
- ❖ 850 – 1250 µm: 0.01 mm.
- ❖ 0 – 1,968 mils: 0.001 mils.
- ❖ 1,968 – 33.46 mils: 0.01 mils.
- ❖ 33.46 – 49.21 mils: 0.1 mils.

5) Độ cong và độ dày vật liệu nền

- ❖ Bán kính cong tối thiểu: **3 mm**.
- ❖ Đường kính vật đo tối thiểu: **Φ5 mm**.
- ❖ Độ dày tối thiểu của vật liệu nền: **0.3 mm**.



ĐẶC ĐIỂM

1. Đo độ dày lớp mạ kẽm.
2. FCT 1 sử dụng kỹ thuật sóng siêu âm kiểm tra không phá hủy bề mặt đo (NDT – Non Destructive Testing). Máy tự phát hiện vật liệu nền là Fe hay NFe.
3. Đầu dò liền máy. cầm tay, nhỏ gọn, cơ động, dễ sử dụng.
4. Người dùng tự hiệu chỉnh độ chính xác theo từng độ dày đo với bộ mẫu chuẩn kèm theo, trước khi đo thực tế.
5. Menu trực quan, dễ truy cập chức năng để sử dụng. Đèn màn hình có thể điều khiển tắt/mở. Cho phép người dùng làm việc trong điều kiện ánh sáng yếu.
6. Lưu số đo theo từng nhóm công việc. Tải về máy tính để làm báo cáo hoặc lưu trữ.

TÍNH NĂNG

1. Đo độ dày lớp phủ phi kim trên nền kim loại từ tính hoặc kim loại màu.
2. Dễ dàng sử dụng với menu điều khiển chức năng trực quan.
3. Hai chế độ đo: Đo liên tục (continuous mode) hoặc đo từng lần (single mode).
4. Hiển thị: giá trị lớn nhất (max), giá trị nhỏ nhất (min), giá trị trung bình (AVG), số lần đo (No.), độ lệch chuẩn (Sdev).
5. Máy đo chiều dày lớp phủ sẽ tự động tắt khi không sử dụng. Giúp tiết kiệm pin tối đa.
6. Bộ nhớ máy lưu trữ 320 giá trị đo (80 số đo/nhóm).
7. Dễ dàng xóa dữ liệu đo đã lưu trong nhóm làm việc.

ỨNG DỤNG

1. Công nghiệp ô tô: đo độ dày lớp sơn trên bề mặt tôn.
2. Xưởng sơn.
3. Công nghiệp xây dựng.
4. Sản xuất khung kèo nhà thép tiền chế.
5. Đường ống dẫn dầu, thành bồn...
6. Đo độ dày lớp mạ kẽm của trụ đèn.
7. Đo chiều dày màng sơn khô, bề dày màng nilon.
8. Đo độ dày lớp sơn tĩnh điện.
9. Và rất nhiều ngành công nghiệp khác.



BỘ MÁY BAO GỒM:

1. 1 máy chính **FCT 1 Data** nhập khẩu chính hãng GEO-Fennel.
2. 2 pin AAA, loại sử dụng 1 lần. Bạn có thể sử dụng pin sạc AAA 1.2V nhưng bạn tự mua nhé! 😊 Không bao gồm trong bộ máy chuẩn đầu.
3. 1 cáp USB để kết nối với máy tính.
4. 1 đĩa phần mềm giao tiếp máy tính (driver).
5. 5 tấm độ dày chuẩn làm bằng plastic để người dùng hiệu chuẩn độ chính xác cho FCT 1 Data.
6. 1 mẫu kim loại không từ tính (nhôm) dùng hiệu chuẩn máy.
7. 1 mẫu kim loại từ tính (sắt) dùng hiệu chuẩn máy.
8. 1 thùng đựng máy và phụ kiện.
9. 1 sách hướng dẫn sử dụng.
10. 1 phiếu bảo hành 12 tháng chính hãng của [Le Quoc Equipment](#).

VIDEO GIỚI THIỆU, HƯỚNG DẪN HIỆU CHUẨN VÀ SỬ DỤNG

- ▶ Máy đo độ dày lớp phủ FCT1 Data | Bộ máy bao gồm những gì?
- ▶ Hiệu chuẩn (Calibration) Máy đo độ dày lớp phủ FCT1 Data | GEO-Fennel Germany
- ▶ Hướng dẫn sử dụng | HDSD | FCT1 Data | Cách dùng Máy đo độ dày sơn, mạ kẽm

GHÉ THĂM WEBSITE:

